TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin - Cán bộ hưu trí;

Bà Trương Thị Kim Tiến - Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thị Yến C, tên gọi khác: không có, sinh ngày 10/02/1998 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Tấn P, sinh năm 1972 (sống) và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978 (sống); bản thân có chồng tên Nguyễn Minh M, có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Tấn P, sinh năm 1972 (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

3. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, Ấp C, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 15/8/2007 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Bà Đào Thị Bé H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

5. Dương Ngọc Anh T2, sinh ngày 28/9/2008 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Ấp Ninh Hiệp, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở: Ấp An Thạnh, xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Nguyễn – Bí thư đoàn xã A (vắng mặt).

6. Võ Quỳnh Khánh N1, sinh ngày 24/02/2004 (vắng mặt).

Nơi thường trú: Xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Ấp An Thạnh, xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2024, Trần Thị Y Chỉ thấy một tài khoản Facebook có đăng bán 01 (một) khẩu súng ổ xoay (còn được gọi là súng rulo) màu đen, bắn đạn chì nên C đã đặt mua khẩu súng nêu trên với giá 2.665.000 đồng, mục đích là để phòng thân. Người bán đã tặng cho C 01 (một) viên đạn gắn sẵn trong khẩu súng, việc giao nhận súng thông qua người làm dịch vụ giao hàng (không rõ là ai) và được đóng gói như hàng hóa thông thường. Nhận xong. Chi trả tiền mặt 2.665.000 đồng cho người giao hàng và đem khẩu súng giấu ở gốc dừa trên bờ ruộng phía sau nhà cha mẹ ruột của C thuộc ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến ngày 01/4/2024, C thuê căn nhà của ông Nguyễn Xuân T tại ấp A, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An để mở tiệm "Nail Thiên N2". Sau đó, C đã mang khẩu súng và viên đạn nêu trên cất giấu trong ngăn trên cùng, bên trái của tủ nhựa đựng quần áo để trong phòng ngủ của C với mục đích phòng thân khi có kẻ xấu đột nhập. Khoảng thời gian sau đó, có 02 người là Võ Quỳnh Khánh N1 và Dương Ngọc Anh T2 cùng đến sinh sống với C. N1 và T2 không biết C tàng trữ trái phép súng và đạn. Đến khoảng 22 giờ ngày 01/5/2024, Nguyễn Quốc T1 là em họ của C tham gia đánh nhau cách nhà thuê của C khoảng 50 mét. Khi lực lượng Công an đến thì những người tham gia đánh nhau bỏ chạy. C đi đến thấy T1 bị thương nên chở T1 về tiệm rửa vết thương, lực lượng Công an xã A Tây đến mời T1 về làm việc và yêu cầu T1 giao nộp hung khí sử dụng để đánh nhau. Lúc này, C sợ lực lượng Công an sẽ tìm kiếm hung khí, phát hiện C có súng nên C đã tự vào trong phòng ngủ lấy 01 (một) khẩu súng bên trong có gắn sẵn 01 (một) viên đạn đã cất giấu từ trước giao nộp cho Công an xã A, huyện Đ, tỉnh Long An.

* Tại Kết luận giám định số: 314/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận như sau:

- 01 (một) khẩu súng ngắn, ổ xoay, màu đen kích thước dài 19,5 cm, thân súng kim loại dài 13 cm, nòng súng kim loại dài 6,5 cm, đường kính trong 7mm, ở đạn xoay có 06 lỗ, đường kính trong 6mm, tay cầm bằng nhựa màu đen, trên thân súng bên trái có chữ "XIAO YUE LIANG ZPS và ký hiệu XYL231009574, SMITH & WESSON, ZP-5", bên phải có chữ SMITH & WESSON, Made in C1 (ký hiệu A). Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng thuộc loại súng ngắn ổ xoay, chế tạo thủ công bắn loại đạn, cỡ đạn (5,6x15,5)mm. Hiện tại súng này còn bắn được, trúng người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

- 01 (một) viên đạn kim loại, hình trụ, màu vàng, đầu đạn kim loại màu xám trắng, cỡ đạn (5,6x15,5)mm, đít đạn không có ký hiệu (ký hiệu A1). Không phải là vũ khí quân dụng, là loại đạn thể thao, cỡ đạn (5,6x15,5)mm, đạn sử dụng cho khẩu súng (ký hiệu A) hoặc súng có cỡ nòng tương tự.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKSLA-P2 ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Trần Thị Yến C về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Yến C hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Thị Yến C về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Yến C phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm n, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Yến C từ 01 năm đến 02 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với người bán và giao súng cho Trần Thị Yến C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với Trần Tấn P, Nguyễn Thị Kim N, Võ Quỳnh Khánh N1, Dương Ngọc Anh T2, Nguyễn Quốc T1, Trần Tấn P, Nguyễn Thị Kim N không biết việc C tàng trữ súng nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, màu đen, thân súng làm bằng kim loại màu đen dài 12,8 cm, rộng 06 cm, trên mặt trái của thân súng có chữ XIAO YUE LIANG ZP-5 và có ký hiệu XYL231009574, trên mặt phải thân súng có chữ MADE IN CHINA, báng súng được ốp nhựa màu đen, dài 10 cm, trên nòng súng có chữ SMITH & WESSON. Hộp tiếp đạn dạng ổ xoay, có 06 lỗ chứa đạn, trong đó có 01 (một) viên đạn dài 2,5 cm, thân vỏ đạn dài 1,5 cm, đường kính 0,6 cm, đế viên đạn có đường kính 0,7 cm và đầu đạn làm bằng kim loại màu xám dài 01 cm đề nghị tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng hiện do Đại đội kho vũ khí – đạn thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Long An quản lý).

- Đối với 01 (một) viên đạn kim loại, hình trụ, màu vàng, đầu đạn kim loại màu xám trắng, cỡ đạn (5,6x15,5)mm, đít đạn không có ký hiệu. Không phải là vũ khí quân dụng, là loại đạn thể thao, cỡ đạn (5,6x15,5)mm. Việc tàng trữ viên đạn này có dấu hiệu vi phạm Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên đã chuyển đến Công an huyện Đ để xử lý theo quy định của pháp luật nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản kết luận giám định, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mục đích có súng để phòng thân nên khoảng tháng 3/2023, Trần Thị Yến C đặt mua 01 (một) khẩu súng ngắn, ổ xoay trên thân súng bên trái có chữ "XIAO YUE LIANG ZP", bên phải có chữ "SMITH & WESSON" Made in China là vũ khí quân dụng và 01 viên đạn thể thao trên mạng. Sau đó, C mang giấu ở gốc dừa trên bờ ruộng phía sau nhà cha mẹ ruột của C thuộc ấp L, xã L, huyện Đ. Đến ngày 01/4/2024, C mang khẩu súng và viên đạn nêu trên cất giấu trong tủ nhựa đựng quần áo để trong phòng ngủ tại căn nhà C thuê thuộc ấp A, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến khoảng 22 giờ ngày 01/5/2024, lực lượng Công an xã A đến tiệm Nail của C mời Nguyễn Quốc T1 là em họ của C về làm việc và yêu cầu T1 giao nộp hung khí sử dụng để đánh nhau, do lo sợ bị phát hiện nên C đã tự nguyện giao nộp khẩu súng trên cho Cơ quan Công an xã A. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Yến C phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2.2] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về vũ khí quân dụng. Vũ khí quân dụng là vũ khí được chế tạo, sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho các lực lượng vũ trang và các lực lượng khác để thi hành công vụ, là những loại công cụ có đặc tính nguy hiểm, có thể gây mất an toàn cho cuộc sống cộng đồng nên Nhà nước có chế độ quản lý đặc biệt. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc sử dụng, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.3] Tuy nhiên, cần xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú hành vi phạm tội và là phụ nữ có thai, do đó cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo có chỗ ở ổn định, nơi cư trú rõ ràng, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như Kiểm sát viên đề nghị.

[2.4] Quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Đối với người bán và giao súng cho Trần Thị Yến C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với Trần Tấn P, Nguyễn Thị Kim N, Võ Quỳnh Khánh N1, Dương Ngọc Anh T2, Nguyễn Quốc T1, Trần Tấn P, Nguyễn Thị Kim N không biết việc C tàng trữ súng nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, màu đen, thân súng làm bằng kim loại màu đen dài 12,8 cm, rộng 06 cm, trên mặt trái của thân súng có chữ XIAO YUE LIANG ZP-5 và có ký hiệu XYL231009574, trên mặt phải thân súng có chữ MADE IN CHINA, báng súng được ốp nhựa màu đen, dài 10 cm, trên nòng súng có chữ SMITH & WESSON. Hộp tiếp đạn dạng ổ xoay, có 06 lỗ chứa đạn, trong đó có 01 (một) viên đạn dài 2,5 cm, thân vỏ đạn dài 1,5 cm, đường kính 0,6 cm, đế viên đạn có đường kính 0,7 cm và đầu đạn làm bằng kim loại màu xám dài 01 cm nên tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng hiện do Đại đội kho vũ khí – đạn thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Long An quản lý).

- Đối với 01 (một) viên đạn kim loại, hình trụ, màu vàng, đầu đạn kim loại màu xám trắng, cỡ đạn (5,6x15,5)mm, đít đạn không có ký hiệu. Không phải là vũ khí quân dụng, là loại đạn thể thao, cỡ đạn (5,6x15,5)mm. Việc tàng

trữ viên đạn này có dấu hiệu vi phạm Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên đã chuyển đến Công an huyện Đ để xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét đến.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Yến C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Yến C phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm n, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 50 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Yến C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17-01-2025).

Giao bị cáo Trần Thị Yến C về cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thị Yến C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thị Yến C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, màu đen, thân súng làm bằng kim loại màu đen dài 12,8 cm, rộng 06 cm, trên mặt trái của thân súng có chữ XIAO YUE LIANG ZP-5 và có ký hiệu XYL231009574, trên mặt phải thân súng có

chữ MADE IN CHINA, báng súng được ốp nhựa màu đen, dài 10 cm, trên nòng súng có chữ SMITH & WESSON. Hộp tiếp đạn dạng ổ xoay, có 06 lỗ chứa đạn, trong đó có 01 (một) viên đạn dài 2,5 cm, thân vỏ đạn dài 1,5 cm, đường kính 0,6 cm, đế viên đạn có đường kính 0,7 cm và đầu đạn làm bằng kim loại màu xám dài 01 cm.

(Vật chứng trên hiện do Đại đội Kho vũ khí – đạn thuộc Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L đang quản lý).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Thị Yến C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Long An;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thắm